

Số: /QĐ-BVT

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai về kế hoạch đầu tư phát triển năm 2025 của Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận

Căn cứ Luật đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13 tháng 06 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 735/QĐ-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện đa khoa tỉnh trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 196/QĐ-UBND ngày 08 tháng 4 năm 2025 của UBND tỉnh Ninh Thuận về việc điều chỉnh tên dự án và kế hoạch năm 2025 vốn ngân sách địa phương;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai về kế hoạch đầu tư phát triển năm 2025 (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các thành viên Ban Giám đốc Bệnh viện; Trưởng, phó khoa - phòng và các bộ phận liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở Y tế;
- Lưu: VT, TCKT₍₂₎.

GIÁM ĐỐC

Lê Huy Thạch

CÔNG KHAI VỀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BVT ngày /4/2025 của Bệnh viện tỉnh)

		Tổng mức vốn vốn ĐT được duyet	Tổng Dự toán được duyet	Lũy kế vốn đã cấp đến hết niên độ NS năm trước	Kế hoạch vốn ĐT được giao năm 2025	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
	Tổng số	-	-	-	-500	
I	Vốn thiết kế quy hoạch					
II	Vốn chuẩn bị đầu tư				-500	
III	Vốn thực hiện dự án			-		
A	Dự án nhóm A					
B	Dự án nhóm B	-	-	-	-500	
1	Đầu tư mua sắm trang thiết bị y tế tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Thuận		-	-	-300	Điều chỉnh giảm theo Quyết định số 196/QĐ-UBND ngày 08/4/2025 của UBND tỉnh Ninh Thuận
2	Xây dựng mới Trung tâm Kỹ thuật cao tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Thuận		-	-	-200	-nt-
C	Dự án nhóm C					

Số: /QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chỉnh tên dự án và kế hoạch năm 2025
vốn ngân sách địa phương

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch đầu tư phát triển năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 765/QĐ-UBND ngày 27/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch đầu tư phát triển năm 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Ban Xây dựng năng lực và thực hiện các dự án ODA ngành nước tại công văn số 125/BXDNL-KT ngày 18/3/2025; Giám đốc Sở Giáo dục và đào tạo tại công văn số 759/SGDDĐT-KHTC ngày 27/3/2025; Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất tại công văn số 258/BQLDA ngày 28/3/2025; Chủ tịch UBND huyện Bác Ái tại công văn số 731/UBND-KT ngày 28/3/2025; Chủ tịch UBND huyện Ninh Sơn tại công văn số 67/TTr-UBND ngày 28/3/2025; Giám đốc Bệnh viện tỉnh tại công văn số 974/TTr-BVT ngày 28/3/2025; Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế tại công văn số 76/CĐYT-TCHCKT ngày 27/3/2025 và theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 949/STC-NSTCĐT ngày 04 tháng 4 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh tên dự án và điều chỉnh kế hoạch năm 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh tên dự án tại Quyết định số 765/QĐ-UBND ngày 27/12/2024 của UBND tỉnh:

- Tên đã giao: Cải thiện vệ sinh môi trường thích ứng với biến đổi khí hậu của các đô thị tỉnh Ninh Thuận, vay vốn WB;

- Tên điều chỉnh: Quản lý tổng hợp môi trường nước tỉnh Ninh Thuận.

2. Điều chỉnh kế hoạch năm 2025:

- Điều chỉnh giảm: 16.949 triệu đồng/12 nhiệm vụ, dự án;

- Điều chỉnh tăng: 16.949 triệu đồng/15 nhiệm vụ, dự án.

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

Điều 2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị nêu tại Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm sử dụng vốn đúng mục đích, triển khai thực hiện dự án theo đúng quy định về quản lý đầu tư và xây dựng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính; Trưởng phòng giao dịch số 9 Kho bạc Nhà nước khu vực XV; Giám đốc Ban Xây dựng năng lực và Thực hiện các dự án ODA ngành nước; Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện: Ninh Sơn, Bác Ái; Giám đốc Bệnh viện tỉnh; Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; (b/c)
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: LĐ, KTTH;
- Lưu: VT. MT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Quốc Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN

PHÂN BỐ CHI TIẾT KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG ĐIỀU CHỈNH
NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số...../QĐ-UBND ngày.....tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nội dung	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án (*)			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Vốn đã giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước	Kế hoạch đầu tư công năm 2025			Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Kế hoạch đầu tư công năm 2025 sau điều chỉnh			Nguồn vốn		Ghi chú
								Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức vốn đầu tư				Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó		Chi XDCB vốn tập trung trong nước	Nguồn thu sử dụng	
									Tổng số	Trong đó: phần Vốn ngân sách nhà nước				Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ đọng xây dựng cơ bản				Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ đọng xây dựng cơ bản			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24
	Tổng số								111.363	111.363	216.673	140.229	68.743	-	-	16.949	16.949	68.639	-	-			
	Vốn trong nước								111.363	111.363	216.673	140.229	68.743	-	-	16.949	16.949	68.639	-	-			
	Vốn ngân sách địa phương								111.363	111.363	216.673	140.229	68.743	-	-	16.949	16.949	68.639	-	-			
I	Điều chỉnh giảm								55.252	55.252	59.752	25.397	35.252	-	-	-	16.949	18.303	-	-	8.649	8.300	
1	Nâng cấp, mở rộng trường trung cấp Y tế	Trường Cao đẳng Y tế			7900238	139	2021-2024	1386/QĐ-UBND 21/7/2021	55.252	55.252	39.952	19.397	19.052				6.000	13.052				6.000	
2	Dự án Đầu tư mua sắm trang thiết bị y tế tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Thuận	Bệnh viện tỉnh			8114977								300				300	0				300	
3	Xây dựng mới Trung tâm Kỹ thuật cao tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Thuận	Bệnh viện tỉnh			8114976								200				200	0				200	
4	Hạ tầng kỹ thuật Cụm Công nghiệp Quảng Sơn (giai đoạn 2)	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất tỉnh	Ninh Sơn		8112749								300				300	-				300	Chuẩn bị đầu tư
5	Sửa chữa hệ thống hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Thành Hải (trên phần đất 26,7 ha)	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất tỉnh	PR-TC		8112373								200				200	-				200	Chuẩn bị đầu tư
6	Cơ sở hạ tầng Khu tái định cư tập trung phường Phước Mỹ	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất tỉnh	PR-TC		8112374								500				500	-				500	Chuẩn bị đầu tư
7	Đầu tư hạ tầng du lịch Vĩnh Hy	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất tỉnh	Ninh Hải		8112371								100				100	-				100	Chuẩn bị đầu tư
8	Trung tâm huấn luyện - thi đấu thể dục thể thao và nhà thi đấu đa năng tỉnh	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất tỉnh			8112372								200				200	-				200	Chuẩn bị đầu tư
9	Trụ sở làm việc của UBMTTQ Việt Nam và các hội, đoàn thể tỉnh	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất tỉnh			8112369								200				200	-				200	Chuẩn bị đầu tư
10	Trung tâm Biểu diễn nghệ thuật tỉnh Ninh Thuận	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất tỉnh			7915104								200				100	100				100	Chuẩn bị đầu tư
11	Cải thiện môi trường đô thị các thành phố loại 2 – Hợp phần Ninh Thuận, sử dụng vốn vay của ADB	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất tỉnh											200				200	-				200	Chuẩn bị đầu tư

STT	Nội dung	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án (*)			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Vốn đã giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước	Kế hoạch đầu tư công năm 2025			Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Kế hoạch đầu tư công năm 2025 sau điều chỉnh			Nguồn vốn		Ghi chú	
								Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức vốn đầu tư				Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó		Chi XDCB vốn tập trung trong nước	Nguồn thu tiền sử dụng		
									Tổng số	Trong đó: phần Vốn ngân sách nhà nước				Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ đọng xây dựng cơ bản				Tổng số	Thu hồi vốn đã ứng trước		Trả nợ đọng xây dựng cơ bản		Chi XDCB vốn tập trung trong nước
12	Hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất cho Công an xã chính quy trên địa bàn tỉnh										19.800	6.000	13.800	-	-	-	8.649	5.151	-	-	8.649			
	Huyện Bắc Ái										12.800	4.000	8.800				7.227	1.573			7.227			
	Huyện Ninh Sơn										7.000	2.000	5.000				1.422	3.578			1.422			
II	Điều chỉnh tăng								56.111	56.111	156.921	114.832	33.491	-	-	16.949	-	50.336	-	-	8.545	8.300		
1	Xây mới trường THPT Nguyễn Trãi, thành phố PR-TC	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất tỉnh			7891351	074	2021-2024	737/QĐ-UBND ngày 28/4/2021	97.214	97.214	91.260	91.096	-			104		104			104		Thanh toán giá trị quyết toán	
2	Trường Phổ thông Dân tộc bán trú THCS Nguyễn Huệ, hạng mục xây mới Nhà bếp, nhà ăn học sinh	Sở Giáo dục và Đào tạo			7905658	073		1499/QĐ-UBND ngày 2/8/2021	1.192	1.192		65	-			1		1			1		Chuẩn bị đầu tư	
3	Trường Phổ thông Dân tộc bán trú THCS Nguyễn Văn Linh, hạng mục xây mới 12 phòng bán trú, bếp ăn và nhà ăn học sinh	Sở Giáo dục và Đào tạo			7905657	073		1903/QĐ-UBND ngày 29/9/2021	7.410	7.410	-	100	-			264		264			264		Chuẩn bị đầu tư	
4	Trường Phổ thông Dân tộc bán trú THCS Đình Bộ Linh, hạng mục xây mới bếp ăn và nhà ăn học sinh, sửa chữa 13 phòng bán trú	Sở Giáo dục và Đào tạo			7905652	073		1387/QĐ-UBND ngày 21/7/2021	2.261	2.261		100	-			35		35			35		Chuẩn bị đầu tư	
5	Trường Phổ thông Dân tộc bán trú THCS Lê Lợi, hạng mục xây mới 22 phòng bán trú, bếp ăn, nhà ăn học sinh, hệ thống	Sở Giáo dục và Đào tạo			7905653	073		1782/QĐ-UBND ngày 17/9/2021	13.542	13.542		100	-			495		495			495		Chuẩn bị đầu tư	
6	Trường Phổ thông Dân tộc bán trú TH, THCS Ngô Quyền, hạng mục xây mới 16 phòng bán trú, nhà ăn học sinh kết hợp với 02 kho	Sở Giáo dục và Đào tạo			7905659	073		1934/QĐ-UBND ngày 3/10/2021	8.291	8.291		100	-			279		279			279		Chuẩn bị đầu tư	
7	Trường Phổ thông Dân tộc bán trú THCS Phước Hà, hạng mục xây mới 12 phòng bán trú, bếp ăn và nhà ăn học sinh	Sở Giáo dục và Đào tạo			7905654	073		1633/QĐ-UBND ngày 23/8/2021	8.485	8.485		100	-			332		332			332		Chuẩn bị đầu tư	
8	Trường Phổ thông Dân tộc bán trú THCS Phan Đình Phùng, hạng mục xây mới 26 phòng bán trú, bếp ăn và nhà ăn học sinh	Sở Giáo dục và Đào tạo			7905655	073		133/QĐ-UBND ngày 31/01/2022	12.733	12.733		100	-			524		524			524		Chuẩn bị đầu tư	
9	Trường Phổ thông Dân tộc bán trú THCS Nguyễn Văn Trỗi, hạng mục xây mới 02 phòng bán trú, bếp ăn và nhà ăn học sinh	Sở Giáo dục và Đào tạo			7905656	073		1772/QĐ-UBND ngày 13/9/2021	2.197	2.197		100	-			16		16			16		Chuẩn bị đầu tư	
10	Trường Chính trị đạt chuẩn mức I năm 2025	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất tỉnh											-			835		835				835	Thanh toán chi phí lập báo cáo lập chủ trương đầu tư	
11	Xây dựng tuyến đường động lực kết nối Cảng tổng hợp Cà Ná lên khu vực Nam Tây Nguyên	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất tỉnh			8017817	292							800			965		1.765				965	Chuẩn bị đầu tư	

STT	Nội dung	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án (*)			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Vốn đã giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước	Kế hoạch đầu tư công năm 2025			Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Kế hoạch đầu tư công năm 2025 sau điều chỉnh			Nguồn vốn		Ghi chú	
								Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức vốn đầu tư				Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó		Chi XDCB vốn tập trung trong nước	Nguồn thu tiền sử dụng		
									Tổng số	Trong đó: phần Vốn ngân sách nhà nước				Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ đọng xây dựng cơ bản				Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ đọng xây dựng cơ bản				
12	Cấp nước phục vụ phát triển nông nghiệp bền vững cải thiện sinh kế người dân tại huyện Bắc Ái, tỉnh Ninh Thuận	Ban Xây dựng năng lực và thực hiện các dự án ODA ngành nước											-			1.500		1.500			1.500		Chuẩn bị đầu tư	
13	Quản lý Tổng hợp môi trường nước tỉnh Ninh Thuận	Ban Xây dựng năng lực và thực hiện các dự án ODA ngành nước											200			3.717		3.917			217	3.500		Chuẩn bị đầu tư
14	Cải thiện cơ sở hạ tầng môi trường đô thị, giảm thiểu tác động biến đổi khí hậu thị trấn Khánh Hải huyện Ninh Hải, thị trấn Phước Dân huyện Ninh Phước và thị trấn Tân Sơn huyện Ninh Sơn tỉnh Ninh	Ban Xây dựng năng lực và thực hiện các dự án ODA ngành nước			8065229								300			1.500		1.800				1.500		Chuẩn bị đầu tư
15	Vốn phân cấp										156.921	114.067	32.191	-	-	6.382	-	38.573	-	-	6.382			
	Huyện Bắc Ái										76.335	55.715	15.660			4.960		20.620			4.960			
	Huyện Ninh Sơn										80.586	58.352	16.531			1.422		17.953			1.422			